

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **44/2018/HS-ST**

Ngày 07 - 9 - 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Anh Tuấn – Phó trưởng phòng GD-ĐT thị xã Phước Long.
2. Ông Võ Đông Quang – Bí thư Thị đoàn Phước Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long tiến hành mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2018/ HSST ngày 02 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P; sinh năm 1995; tại: Vĩnh Long.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn A, xã L, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Trình độ văn hóa: 04/12; Nghề nghiệp: Làm nông, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Thiên chúa, Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1967

Ngày 11/4/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long khởi tố bị can và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/4/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Giang Mỹ B, sinh ngày 25/8/2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ Z, khu phố I, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại là: Ông Giang Văn M, sinh năm 1968 và và Đinh Thị P, sinh năm 1978(Có mặt)

Địa chỉ: Tổ Z, khu phố I, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

1/ Bà Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2/ Ông Đinh Văn Q, sinh năm 1984 (Có mặt)

3/ Bà Đinh Văn N, sinh năm 1975(Có mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ Z, khu phố I, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội Facebook, vào cuối năm 2016 Nguyễn Văn P, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1995 làm quen và kết bạn với B, sinh ngày 25/8/2003, HKTT: Tổ Z, khu phố I, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước. Đến tháng 6/2017 P và B có tình cảm yêu đương với nhau, từ khi yêu nhau P và B thường gặp nhau vào thứ bảy, chủ nhật để đi chơi, đi ăn. P khai nhận đã 03 lần P và B vào nhà nghỉ ở khu vực thị xã Đ nhưng chỉ ôm và hôn B, không có quan hệ tình dục với B (bút lục 99). Tuy nhiên, vào các ngày 13 và 14 tháng 12 năm 2017 Nguyễn Văn P đã hai lần thực hiện hành vi giao cấu với B cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12/12/2017 B gọi điện thoại rủ P đến thị xã Đ chơi, P đồng ý. P điều khiển xe mô tô đi đến cổng trường Trung học cơ sở T thuộc phường T, thị xã Đ nơi B đang theo học, khi gặp B thì P chở B đi chơi, uống nước. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày P nói chở B đi về thì B viện lý do “B về nhà sợ ba, mẹ đánh, B đang bị áp lực gia đình” và ôm P khóc, rồi đòi đi theo P, nên P đã chở B đi về nhà P ở thôn A, xã L, thị xã P, Bình Phước để ngủ qua đêm. Khoảng 22 giờ cùng ngày P điều khiển xe mô tô chở B về đến nhà. Tại đây, chỉ có một mình em trai của P tên là Nguyễn Văn H ở nhà, nên cả hai vào trong phòng của P nằm ngủ, còn H ngủ riêng một phòng. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 13/12/2017 P thực hiện hành vi quan hệ giao cấu với B. Sau đó P tiếp tục chở B đi đến nhà người quen ở thôn T, xã T, huyện B, Bình Phước chơi.

Lần thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 13/12/2017 P điều khiển xe mô tô chở B đi từ thị xã P đến nhà người quen tên K ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước chơi. P và B đi chơi nhậu và câu cá cùng K. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì P chở B quay lại nhà K nhậu tiếp cùng vợ chồng K và em vợ K (không rõ tên). Sau khi uống rượu xong, P đưa B đến nhà nghỉ “HP” ngay bên cạnh nhà K, thuê phòng số 2 cho P và B ngủ qua đêm. Tại đây, P tiếp tục thực hiện hành vi quan hệ giao cấu với B. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày 14/12/2017 thì cả hai thức dậy trả phòng nhà nghỉ, rồi tiếp tục đi qua nhà K chơi. Khoảng 14 giờ ngày 14/12/2017 P điều khiển xe chở B về nhà P, lúc này không có ai ở nhà, P và B tắm rửa xong thì đến khoảng 15 giờ 30’ P chở B đi dự sinh nhật bạn ở thị xã P, khi vừa đi ra khỏi nhà đang chở B lưu thông trên đường thuộc thôn A, xã L, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước thì cậu của B tên là Đinh Văn Q đi tìm B bắt gặp, liền đưa P và B về Công an thị xã Đ làm việc. Tại đây, P đã khai nhận toàn bộ hành vi quan hệ giao cấu với B hai lần nêu trên.

Căn cứ kết luận giám định số 19/2018/TD ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y thuộc Sở y tế Bình Phước khám xác định mức độ tổn thương bộ phận sinh dục của B kết luận: Màng trinh giãn đường kính khoảng 1,5cm, có vết rách cũ, sâu ở vị trí 5 giờ, vết rách nông ở vị trí 9 giờ, không bầm tím, không xung huyết.

Ngày 11/4/2018 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn P để điều tra về tội “Giao cấu với trẻ em” quy định tại Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình xác minh, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG J2 màu xám, màn hình trước bị vỡ, số IMEI 357623084040771/01 và 357624084040779/01 của Nguyễn Văn P để điều tra.

Về vấn đề dân sự: Quá trình điều tra bị hại và đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn P.

Tại bản cáo trạng số **42** ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội *Giao cấu với trẻ em*, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Giao cấu với trẻ em”, xử phạt bị cáo P mức án tù 03 (ba) năm đến 03 (ba) 06 (sáu) tháng tù.

Trả lại cho bị cáo P 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG J2 màu xám, màn hình trước bị vỡ, số IMEI 357623084040771/01 và 357624084040779/01 của Nguyễn Văn P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Xuất phát từ mối quan hệ yêu đương, nên vào ngày 13/12/2017 và ngày 14/12/2017 Nguyễn Văn P đã hai lần thực hiện hành vi giao cấu với B – sinh ngày 25 tháng 8 năm 2003 tại nhà của P ở thôn A, xã L, thị xã P, tỉnh Bình Phước và ở nhà nghỉ “HP” ở thôn T, xã T, huyện B, Bình Phước. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi quan hệ tình dục mà bị cáo Nguyễn Văn P thực hiện với người bị hại B khi người bị hại mới được 14 năm 03 tháng tuổi đã phạm tội “*Giao cấu với trẻ em*” được quy định tại Điều 115 Bộ luật hình sự 1999.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần đối với trẻ em chưa nhận thức đầy đủ tác

hại của việc quan hệ tình dục sớm. Bị cáo nhận thức được việc quan hệ tình dục với trẻ em là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do bị cáo quan hệ tình dục với người bị hại hai lần nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo về tội “giao cấu với trẻ em” theo điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Xét tính chất hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là nghiêm trọng nên cần xử bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, người bị hại và gia đình người bị hại có đơn bãi nại; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG J2 màu xám, màn hình trước bị vỡ, số IMEI 357623084040771/01 và 357624084040779/01 của Nguyễn Văn P. Đây là phương tiện liên lạc không liên quan đến hành vi phạm tội của P nên cần trả lại cho bị cáo.

[6]. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[7]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 299, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Giao cấu với trẻ em”.

[2]. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

[3]. Về vật chứng, tuyên: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG J2 màu xám, màn hình trước bị vỡ, số IMEL 357623084040771/01 và 357624084040779/01.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKS ND tỉnh Bình Phước;
- VKSND và CCTHADS TX P.Long;
- Sở tư pháp;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đoàn Ngọc Thảo